

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

HẢI LINH

Ngày 28/02/2023, Thông tư 13/2023/TT-BTC (**Thông tư 13**) hướng dẫn Nghị định 49/2022/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 209/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng sửa đổi theo Nghị định 12/2015/NĐ-CP, Nghị định 100/2016/NĐ-CP và Nghị định 146/2017/NĐ-CP (**Nghị định 49**) và sửa đổi Thông tư 80/2021/TT-BTC được ban hành. Thông tư 13 có hiệu lực từ 14/04/2023 với một số điểm mới như sau:

Thứ nhất, sửa đổi một số quy định về thuế giá trị gia tăng (**GTGT**) tại Thông tư 219/2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 26/2015/TT-BTC, Thông tư 130/2016/TT-BTC (**Thông tư 219**). Do Nghị định 49 sửa đổi một số nội dung chính trong Nghị định 209/2013/NĐ-CP (là một trong những căn cứ để ban hành Thông tư 219) như (i) Giá đất được trừ để tính thuế GTGT khi chuyển nhượng bất động sản; và (ii) Hoàn thuế GTGT với dự án đầu tư, để đảm bảo tính đồng bộ giữa các quy định hiện hành có liên quan tại Thông tư 219, Thông tư 13 đã sửa đổi lại các quy định này theo hướng dẫn chiếu tới quy định tương ứng tại Nghị định 49, theo đó:

(i) Đối với giá đất được trừ để tính thuế GTGT khi chuyển nhượng bất động sản: Thông tư 13 quy định việc tính thuế thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 49. Cụ thể, Nghị định 49 quy định trường hợp cơ sở kinh doanh (**CSKD**) nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá đất tại thời điểm nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất không bao gồm giá trị cơ sở hạ tầng. CSKD được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào của cơ sở hạ tầng (nếu có). Đồng thời, trường hợp không tách được giá trị cơ sở hạ tầng tại thời điểm nhận chuyển nhượng thì giá đất được trừ là giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định tại thời điểm ký hợp đồng nhận chuyển nhượng. Bên cạnh đó, Nghị định 49 cũng làm rõ thêm quy định về tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng. Theo đó, tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng là số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp theo quy định pháp luật về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước.



(ii) Đối với việc hoàn thuế GTGT với dự án đầu tư: Thông tư 13 quy định việc hoàn thuế được thực hiện theo nội dung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 49. Theo đó, Nghị định 49 đã sửa đổi, bổ sung quy định hoàn thuế GTGT đối với cả dự án đầu tư nói chung và dự án đầu tư của CSKD ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nói riêng. Đối với các dự án đầu tư nói chung, điểm thay đổi tiêu biểu là Nghị định cho phép các CSKD đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư có số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế GTGT. Ngoài ra, Nghị định cũng bỏ quy định thời gian đầu tư dưới 01 năm thì không được hoàn thuế GTGT và cho phép CSKD được hoàn thuế GTGT đối với các dự án tại địa bàn khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính của CSKD.

Ngoài ra, liên quan đến thành phần hồ sơ hoàn thuế GTGT với dự án đầu tư hiện quy định tại Thông tư 80/2021/TT-BTC, bên cạnh việc dẫn chiếu tới Nghị định 49, Thông tư 13 đã sửa đổi thành phần hồ sơ theo hướng chỉ yêu cầu bản sao của "*một trong các hình thức Giấy phép hoặc giấy chứng nhận hoặc văn bản xác nhận, chấp thuận về kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện*" thay vì yêu cầu cả 03 loại giấy tờ như quy định hiện hành.

Thứ hai, hướng dẫn cụ thể việc điều chỉnh tiền thuế GTGT, tiền chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính về thuế (nếu có) trong trường hợp CSKD thuộc đối tượng điều chỉnh các khoản nêu trên khi có sự thay đổi quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư quy định tại Nghị định 49, bao gồm:

(i) Trường hợp cơ quan thuế đã ban hành quyết định thu hồi tiền hoàn thuế, tính tiền chậm nộp và xử phạt

vi phạm hành chính về thuế thì cơ quan thuế ra quyết định điều chỉnh (theo Mẫu quyết định số 38 ban hành kèm theo Nghị định 118/2021/NĐ-CP). Trường hợp CSKD đã khai bổ sung số thuế GTGT thu hồi hoàn thì CSKD và cơ quan thuế thực hiện giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu (theo Mẫu số 02/KTT ban hành kèm Thông tư 80/2021/TT-BTC) để điều chỉnh lại số tiền thuế GTGT thu hồi hoàn, tiền chậm nộp.

(ii) Số tiền thuế GTGT đã bị thu hồi hoàn (bao gồm trường hợp CSKD chưa bù trừ số thuế GTGT bị thu hồi hoàn với số thuế GTGT phải nộp phát sinh của hoạt động sản xuất kinh doanh và trường hợp CSKD đã bù trừ số thuế GTGT bị thu hồi hoàn với số thuế GTGT phải nộp phát sinh của hoạt động sản xuất kinh doanh), số tiền chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính về thuế (nếu có) đã nộp vào ngân sách nhà nước trước ngày Thông tư 13 có hiệu lực được xử lý theo quy định tại Điều 25 và Mục 2 Chương V của Thông tư 80/2021/TT-BTC.

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Nghị định 49 có hiệu lực đã dẫn đến nhiều sự thay đổi liên quan đến chính sách thuế GTGT, do đó việc ban hành Thông tư 13 là cần thiết để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong thực hiện chính sách thuế GTGT, đồng thời có những sửa đổi, bổ sung nhằm giảm bớt chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp (ví dụ đơn giản hoá thành phần hồ sơ hoàn thuế GTGT). Các doanh nghiệp cần cập nhật và nghiên cứu quy định của Thông tư 13 nếu thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất (nếu có) hay thực hiện các dự án đầu tư để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.